

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển
		Nam	Nữ					
12	Ngô Văn Thành	23/4/1995		Kinh	Phố Điện Lư; Điện Lư; Bá Thước	Y sỹ đa khoa	Y sỹ hạng IV (V.08.03.07)	TTYT Bá Thước
13	Bùi Văn Tuấn	07/3/1989		Mường	Thôn Đằm; Lương Nội; Bá Thước	Y sỹ đa khoa	Y sỹ hạng IV (V.08.03.07)	TTYT Bá Thước
14	Tổng Thị Phương		08/3/1989	Kinh	Thôn Đòn; Lũng Niêm; Bá Thước	Y sỹ đa khoa	Y sỹ hạng IV (V.08.03.07)	TTYT Bá Thước
15	Bùi Văn Hùng	01/6/1986		Mường	Thôn Quang Trung; Lương Trung; Bá Thước	Y sỹ đa khoa	Y sỹ hạng IV (V.08.03.07)	TTYT Bá Thước
16	Bùi Văn Diên	04/9/1991		Mường	Thôn Xê; Điện Quang; Bá Thước	Y sỹ đa khoa	Y sỹ hạng IV (V.08.03.07)	TTYT Bá Thước
17	Trương Công Hiệp	17/11/1989		Mường	Thôn Giầu Cỏ; Lương Ngoại; Bá Thước	Y sỹ đa khoa	Y sỹ hạng IV (V.08.03.07)	TTYT Bá Thước
18	Phạm Thị Oanh		26/8/1991	Kinh	Phố 2; Lâm Xá; Bá Thước	Y sỹ đa khoa	Y sỹ hạng IV (V.08.03.07)	TTYT Bá Thước